

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN R
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **28/2022/HSST**

Ngày: 31-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN R

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Khuyến**

Ông Hồ Viết Trung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Quang Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Yên C** - sinh năm: 1985, tại: Bình Phước; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 2, xã Bù N, huyện R;住所: Thôn 8, xã H, huyện R; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: Lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1955 và con bà: Thái Thị C, sinh năm 1956; bị cáo có chồng: Nguyễn Viết T, sinh năm 1977; Có 02 người con lớn nhất sinh năm: 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không; Tiền án: 01

Ngày 24-7-2020 bị Tòa án nhân dân huyện R tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 42/2020/HSST đến ngày 24-6-2021 bị cáo chấp hành xong (bản án chưa được xóa án tích).

Bị cáo được tại ngoại cho đến nay. “Có mặt tại phiên tòa”.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã L B, huyện R, tỉnh Bình Phước

Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân L, xã Bù N, huyện R, tỉnh Bình Phước

Ông Nguyễn Mai H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã Bù N, huyện R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Yến Chi, Nguyễn Văn L, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn 1, xã L B, huyện R, Nguyễn Trung K, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Thôn L, xã Bù N, huyện R và Nguyễn Mai H, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Bù N, huyện R có mối quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28-12-2021, Chi đến nhà K để hỏi về việc sửa xe, tại nhà K có L và H đang chơi tại đây. Lúc đó, tất cả cùng rủ nhau đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý, bộ bài tây có sẵn tại nhà Kiên.

Hình thức đánh bài phỏm cụ thể như sau: Các con bạc dùng bộ bài tây 52 lá chia đều cho 04 người, mỗi người 09 lá, số bài còn lại để dưới chiếu bạc, người nào đánh trước thì bốc thêm 01 lá bài trên cùng ở dưới chiếu bạc rồi đánh ra 01 lá bất kỳ sang cho người ngồi kế bên, nếu người này không ăn được lá bài của người vừa đánh ra thì người này tiếp tục bốc thêm 01 lá bài trên cùng và đánh ra 01 lá bài sang cho người ngồi kế bên tiếp theo, cứ lần lượt như vậy cho đến khi nào có người “ù” thì hết ván bài, nếu không có người “ù” thì bốc hết số bài dưới chiếu bạc rồi hạ phỏm tính điểm. Cách tính điểm như sau: các lá bài từ “02 đến 10” được tính điểm tương ứng với số trên lá bài đó, lá bài “A” tính 01 điểm, lá bài “J” tính 11 điểm, lá bài “Q” tính 12 điểm, lá bài “K” tính 13 điểm. Sau khi cộng tất cả số điểm ở các lá bài còn lại của từng người, người nào ít điểm nhất thì thắng cược, người nào ít điểm nhì thì về nhì, người nào ít điểm thứ ba thì về ba, người nào nhiều điểm nhất thì về chót, người nào không có phỏm gọi là cháy, bài ù là bài có 03 phỏm

hoặc không có điểm nào. Các con bạc quy định thắng thua như sau: thua nhất 10.000 đồng, thua nhì 20.000 đồng, thua ba 30.000 đồng, cháy 40.000 đồng, “ù” 50.000 đồng. Trong lúc chơi nếu đánh ra 01 lá bài cho người khác ăn lá bài đó thuộc vòng cuối của ván bài (còn gọi là chốt hạ) sẽ phải chung 40.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã Bù N, huyện R kiểm tra hành chính thì phát hiện Chi, H, L và K đang đánh bài thắng thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.180.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 tấm nệm mỏng màu vàng có in hình hoa văn (đã qua sử dụng).

Thu giữ trên người Nguyễn Trung K: số tiền 5.550.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung A52; 01 CCCD, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Trung K và 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Bùi Vĩnh Q.

Thu giữ trên người Nguyễn Mai H: số tiền 1.100.000 đồng; 01 CCCD mang tên Nguyễn Mai H và 01 sổ hộ khẩu.

Thu giữ trên người Nguyễn Văn L: số tiền 2.390.000 đồng; 01 điện thoại Galaxy S20 và 01 CCCD mang tên Nguyễn Văn Long.

Thu giữ trên người Nguyễn Thị Yến C: Số tiền 10.240.000 đồng; 01 CCCD mang tên Nguyễn Thị Yến C và 01 sổ hộ khẩu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện R chứng minh được, khi đánh bạc, Chi mang theo số tiền 10.940.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 700.000 đồng vào mục đích đánh bạc; K mang theo 6.550.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc; L mang theo 2.870.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 520.000 đồng vào mục đích đánh bạc; H mang theo 2.1000.000 đồng nhưng sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.200.000 đ (*Ba triệu hai trăm nghìn*) đồng.

Tại Bản cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 35, Điều 50 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến C mức án từ mức án từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

Ngoài ra còn xử lý về vật chứng của vụ án.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Yến C không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Yến C:

Bị cáo nhận thấy mình sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Do mục đích hám lợi, muốn kiếm tiền bất chính nên ngày 28-12-2021, tại nhà Nguyễn Trung K tại thôn Tân L , xã Bù N, huyện R. Nguyễn Thị Yến C, Nguyễn Văn L, Nguyễn Trung K, và Nguyễn Mai H có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì bị kiểm tra hành chính, số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.200.000 đồng. Mặc dù số tiền dùng vào đánh bạc không đủ 5.000.000đ, tuy nhiên, do trước đó, ngày 24-7-2020 Nguyễn Thị Yến C đã bị Tòa án nhân dân huyện R xử phạt 09 tháng cải tạo không giam về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích.

Số tiền bị cáo Nguyễn Thị Yến C và các đối tượng sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo Nguyễn Thị Yến C đã bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng cải tạo không giam về hành vi đánh bạc theo bản án số 42/2020/HSST 24-7-2020 đến ngày 24-6-2021 chấp hành xong chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng và là nguyên nhân gây nên các tội phạm khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng cải tạo không giam về hành vi đánh bạc theo bản án số 42/2020/HSST 24-7-2020 đến ngày 24-6-2021 nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo là người có thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội ít nghiêm trọng có thể tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn L, Nguyễn Trung K, và Nguyễn Mai H cùng đánh bạc với Nguyễn Thị Yến C do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và qua tra cứu Long, K và H chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 28-02-2022, Cơ quan điều tra công an huyện R đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 3.180.000 đồng + số tiền 20.000 đồng L khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc là = 3.200.000 đồng nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm nệm mỏng màu vàng có in hình hoa văn (đã qua sử dụng) xét thấy các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.550.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung A52; 01 CCCD, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Trung K và 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Bùi Vĩnh Quang của Nguyễn Trung Kiên; Số tiền 1.100.000 đồng; 01 CCCD mang tên Nguyễn Mai H và 01 sổ hộ khẩu của Nguyễn Mai Hoàng; số tiền 2.370.000 đồng; 01 điện thoại Galaxy S20 và 01 CCCD mang tên Nguyễn Văn L của Nguyễn Văn L; Số tiền 10.240.000 đồng; 01 CCCD mang tên Nguyễn Thị Yến C và 01 sổ hộ khẩu của Nguyễn Thị Yến Chi. Quá trình điều tra chứng minh được Kiên, Hoàng, L và Chi không sử dụng tài sản trên vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện R và Viện Kiểm sát nhân dân huyện R đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Kiên, Hoàng, L và Chi nên HĐXX không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Yến C** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Yến C** số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 3.200.000 đồng.
- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 52 lá đã qua sử dụng; 01 tấm nệm mỏng màu vàng có in hình hoa văn (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011805 ngày 26-4-2022 giữa Công an huyện R và Chi cục thi hành án dân sự huyện R)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí bị cáo **Nguyễn Thị Yến C** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện R;
- Chi cục THADS huyện R;
- CA huyện R;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình